

Bản án số:83/2018/HSST
Ngày 16.8.2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Vũ
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thế Quyết
Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Tâm - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Chức vụ: *Kiểm sát viên.*

Ngày 16.8.2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2018/TLST-HS ngày 13.7.2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2018/QĐXXST-HS ngày 12.8.2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC T**, sinh năm 1981 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: 28 đường A, quận T, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Nguyễn Ngọc H (s) và bà Huỳnh Thị E (s), vợ Lê Thị H, sinh năm 1981, có 03 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2014); Tiền án: Chưa; Tiền sự:

- Quyết định áp dụng biện xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số:67/2015/QĐ-TA ngày 08 tháng 5 năm 2015 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;

- Quyết định áp dụng biện xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số:08/2017QĐ-TA ngày 20 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Nhân thân: Có 01 tiền sự về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số:5592/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2010.

Bị cáo bị bắt giam (giữ) ngày 01.4.2018 có mặt.

Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1981; Trú tại: Số 22 đường T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; Trú tại: Lô 122 khu tái định cư Q, quận B, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Vào ngày 28/3/2018, Nguyễn Ngọc T mua của một thanh niên tên Bảo (không rõ nhân thân lai lịch) 02 gói ma túy heroin với giá 800.000 đồng tại đường Hoàng Văn Thái, thành phố Đà Nẵng rồi mang về phòng trọ của bạn là Nguyễn Thị Bích T cất giấu để sử dụng. Đến 19 giờ 20 phút ngày 01/4/2018, tại nhà số 22 đường Trần Tổng, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với Công an phường Vĩnh Trung tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của chị Nguyễn Thị Bích T phát hiện Nguyễn Ngọc T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ trong túi áo khoác của T 02 gói nylon bên trong có chứa chất bột màu trắng (T khai là heroin); 04 ống xilanh chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone màu vàng, sim số 0901965626 (bút lục 10, 11).

Tại bản kết luận giám định số 46/GĐ-MT ngày 04/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Heroin, khối lượng chất bột: 1,543 gam”

Qua thử nước tiểu, Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Thị Bích T dương tính với ma túy tổng hợp.

* Vật chứng:

- 01 bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 46/GĐ-MT ngày 04/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, là tang vật của vụ án;
- 04 ống xilanh chưa qua sử dụng; dùng để sử dụng ma túy;
- 01 điện thoại di động Iphone màu vàng, sim số 0901965626, dùng để liên lạc cá nhân.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T thừa nhận hành vi phạm tội của mình là tàng trữ trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 12.7.2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để tuyên bố bị cáo T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt bị cáo T từ 18 tháng đến 30 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định, 04 ống xi lanh chưa sử dụng. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, có gắn sim số 0901965626.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thực sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và hứa sẽ cải tạo tốt để sớm trở về tái hòa nhập cộng đồng, không tiếp tục vi phạm, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

"Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:"

- [1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- [2] *Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Vào ngày 28/3/2018, Nguyễn Ngọc T dùng điện thoại di động liên lạc với một người thanh niên (không rõ lai lịch) để mua 02 gói ma túy với giá 800.000đ tại khu vực trên đường Hoàng Văn Thái, thành phố Đà Nẵng rồi mang về phòng trọ của Nguyễn Thị Bích T, địa chỉ: Số 22 đường Trần Tổng, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng cất giấu để sử dụng. Khoảng 19 giờ 20 phút, ngày 01/4/2018 thì bị Công an quận Thanh Khê phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trên của bị cáo. Theo Kết luận giám định số: 46/GĐ-MT ngày 04/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng trong 02 (hai) gói nylon là ma túy, loại Heroin; Khối lượng là 1,543 gam". Xét hành vi trên của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Thị Bích T có quan hệ bạn bè thân thiết với T và có sử dụng ma túy với T nhưng T không biết T cất giấu ma túy tại phòng mình nên cơ quan điều tra đã xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm chất con người, phá hoại hạnh phúc gia đình. Nhà nước đang tập trung mọi nỗ lực nhằm ngăn chặn đầy lùi tệ nạn này. Mặc dù nhận thức được tác hại vô cùng nguy hiểm của ma túy như vậy, nhưng bị cáo vẫn đi mua ma túy với số lượng tương đối nhiều về để tàng trữ sử dụng và rủ bạn bè cùng sử dụng. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chính sách quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước. Nguy hiểm hơn, bị cáo đã tiếp tay cho những tệ nạn xã hội, cũng như nguyên nhân hiểm họa gây ra căn bệnh thế kỷ HIV.

Về nhân thân; tiền án; tiền sự: Căn cứ vào trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ Công an thành phố Đà Nẵng và lý lịch bị cáo thể hiện: Bị cáo chưa có tiền án; Bị cáo có 03 tiền sự: Năm 2015 và 2017, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chưa được xóa); năm 2010 bị UBND Thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (được xóa);

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] **Về xử lý vật chứng:**

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 46/GĐ-MT ngày 04.4.2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, là vật cấm tàng trữ lưu hành nên áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 04 xilanh là vật không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng số có gắn sim số 0901965626 thu giữ của bị cáo T dùng liên lạc liên để mua ma túy nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Lời phát biểu đề nghị áp dụng pháp luật và mức hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T là có căn cứ pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự
Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01.4.2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên xử:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong một phong bì số 46/GĐ-MT ngày 4/4/2018 có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; và 04 xi lanh.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, có gắn sim số 0901965626.

Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo Quyết định chuyển vật chứng số:56/QĐ-VKS ngày 12.7.2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27.7.2018 của Chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Tuyên: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ.

4. Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê;
- Cơ quan CSĐT CAQ. Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- VKSNDTP. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS CAQ. Thanh Khê;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN**

Nguyễn Hoàng Vũ

